

# XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN ĐÁP ỨNG YÊU CẦU ĐỔI MỚI GIÁO DỤC ĐẠI HỌC NƯỚC TA

BÙI ANH THỦY (\*)

## TÓM TẮT:

*Việt Nam ngày nay đang trong quá trình hội nhập mạnh mẽ vào đời sống của các quốc gia trong khu vực và quốc tế. Giáo dục đại học là yếu tố có ảnh hưởng rất lớn đến sự hưng thịnh của đất nước. Xây dựng đội ngũ giảng viên đáp ứng yêu cầu đổi mới được coi là nhiệm vụ trọng yếu, cùng với việc đổi mới phương pháp, nội dung chương trình giảng dạy, góp phần đưa giáo dục đại học nước ta phát triển, hòa vào dòng chảy của giáo dục thế giới.*

**Từ khóa:** *giáo dục đại học, giảng viên, đổi mới.*

## ABSTRACT:

*Currently, Vietnam is in the process of strong integration to the life of nations in the region and the world. Higher education play an important role, taking a great influence to the prosperity of the country. Building a teaching staff satisfying innovative requirements is considered to be a key task; along with the reforms of methods and curriculum, contributing to the country's higher education to develop and connect with the global education stream.*

**Keywords:** *higher education, lecturers, innovation.*

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Từ hơn hai ngàn năm trước, Platon (427 - 347 TCN), nhà triết học cổ đại Hy Lạp, thiên tài trên nhiều lĩnh vực, đã coi “giáo dục là cơ sở của sự phát triển hài hòa giữa nhà nước và xã hội, là công cụ để giải phóng con người khỏi sự giam cầm của ảo ảnh”. Quan điểm trên của ông về giáo dục sau này đã được ví như “ngọn hải đăng” không bao giờ tắt, định hướng cho những “đoàn tàu giáo dục” của nền văn minh phương Tây đi tới đích, cho đến tận ngày nay.

Ở Việt Nam, ngay từ những năm tháng đất nước còn rất nghèo nàn, còn đang trong cuộc chiến tranh trường kỳ, gian khổ để thực hiện mục tiêu thống nhất hai miền Nam - Bắc, khi nói về vai trò của người thầy giáo, Chủ tịch Hồ Chí Minh trong lần đến thăm và nói chuyện với tập thể cán bộ, giảng viên Trường Đại học Sư phạm Hà Nội vào tháng 10 năm 1964 đã nhấn mạnh: “Có gì vẻ vang hơn là nghề đào tạo những thế hệ mai sau... người thầy giáo tốt, người thầy giáo xứng

đáng là người thầy vẻ vang nhất, dù tên tuổi không đăng trên báo, không được thưởng huân chương. Song những người thầy giáo tốt là những người anh hùng vô danh”. Nhận định của vị lãnh tụ vĩ đại của dân tộc, Danh nhân văn hóa thế giới Hồ Chí Minh sau hơn một nửa thế kỷ vẫn còn nguyên giá trị thực tiễn và luôn là nguồn động viên quý vô giá đối với những người làm nghề giáo dục - đào tạo.

Lao động của con người không chỉ thuần túy là sức mạnh cơ bắp mà quan trọng hơn rất nhiều, đó là sức mạnh của trí tuệ, khi mà khoa học trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp và thông tin trở thành nguồn tài nguyên quan trọng của mọi quốc gia. Việc kết nối thông tin giúp tạo nên những chuyển biến nhanh chóng về lượng cũng như về chất của nền kinh tế thế giới. Do vậy, hoàn toàn có lý khi cho rằng, con người nếu được trang bị những tri thức hiện đại sẽ trở thành động lực cơ bản của sự phát triển.

(\*) Phó Giáo sư, Tiến sĩ. Hiệu trưởng Trường Đại học Lao động - Xã hội, Cơ sở II Thành phố Hồ Chí Minh.

## 2. VAI TRÒ CỦA GIÁO DỤC TRONG XÃ HỘI HIỆN ĐẠI

Không phải chỉ ngày nay mà từ rất xa xưa, trí tuệ đã luôn là yếu tố hàng đầu trong việc tạo ra quyền lực và sức mạnh của một quốc gia. Và trí tuệ được hun đúc, kết tinh, nuôi dưỡng bởi quá trình giáo dục. Nhiều nước trên thế giới đã ý thức rằng, giáo dục thực sự là đòn bẩy quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội. Con người chính là nguồn lực quý báu nhất, đồng thời là mục tiêu cao cả nhất của mọi hoạt động mà loài người hướng đến. Tất cả do con người và vì hạnh phúc của con người, trong đó trí tuệ là nguồn tài nguyên lớn nhất, có ảnh hưởng lớn đối với vận mệnh của quốc gia, dân tộc. Đào tạo nhân lực, bồi dưỡng và trọng dụng nhân tài là vấn đề có tầm chiến lược, là yếu tố quyết định tương lai của đất nước. Chính vì thế, giáo dục, đào tạo giữ vai trò cốt tử đối với mỗi quốc gia.

Khi nói về vấn đề này, Tổng thống Hoa Kỳ Barack Obama - một cựu sinh viên của Đại học Harvard danh tiếng đã có một phát biểu đáng chú ý: "Trong nền kinh tế toàn cầu, nơi thứ có giá trị nhất mà bạn có thể bán là tri thức của các bạn. Một nền giáo dục tốt không chỉ là cơ hội mà là điều kiện tiên quyết... đầu tư cho giáo dục là đơn thuốc kê cho sự suy giảm kinh tế, bởi chúng ta biết các quốc gia có nền giáo dục mạnh hơn chúng ta ngày hôm nay sẽ có sức cạnh tranh mạnh hơn ở ngày mai" (Barack Obama, 2009).

Trong một chương trình hợp tác nghiên cứu ứng dụng về những ưu tiên vào chiến lược cho giáo dục, Ngân hàng Thế giới (WB) đã kết luận: "Đầu tư vào giáo dục sẽ tích lũy vốn con người, là chìa khóa để thay thế sự tăng trưởng kinh tế và tăng thu nhập. Giáo dục, đặc biệt là giáo dục cơ bản cũng góp phần làm giảm đói nghèo, nhờ tăng năng suất lao động của tầng lớp lao động nghèo, giảm sinh đẻ và tăng cường sức khỏe, giúp mọi người cùng có cơ hội tham gia đầy đủ vào hoạt động xã hội và phát triển kinh tế" (WB, 1997). Còn theo UNESCO, "Giáo dục luôn đóng một vai trò năng động và xây dựng đối với mỗi quốc gia".

Ban Thư ký Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế của Liên minh châu Âu (OECD) từng có một báo cáo sâu đề cập đến ảnh

hưởng của tri thức trong việc thúc đẩy tăng trưởng kinh tế ở các quốc gia thành viên của Tổ chức OECD cũng như của các quốc gia khác trên thế giới, trong đó nhấn mạnh nội dung: "Những quốc gia có chính sách phát triển kinh tế tri thức đã tăng trưởng rất nhanh, còn những quốc gia khác đã tụt hậu ngày càng rõ rệt hơn" (OECD, 2001).

Những quan điểm trên giúp ta củng cố nhận định: giáo dục - đào tạo rõ ràng là có một vị trí hết sức quan trọng và vai trò hết sức to lớn trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội của mỗi đất nước cũng như trên toàn thế giới. Một xã hội được giáo dục tốt là xã hội dựa trên nền tảng tri thức, phát huy được mọi tiềm năng của con người, những con người tư duy sáng tạo, năng động, luôn luôn tự điều chỉnh và phát triển.

Trong thời đại ngày nay, khoa học và công nghệ phát triển, kiến thức của nhân loại ngày càng trở nên phong phú, vươn tới tầm cao ở rất nhiều lĩnh vực. Quá trình "khu vực hóa", "toàn cầu hóa" đã thúc đẩy sự kết nối rộng khắp và mạnh mẽ tri thức giữa các quốc gia, các dân tộc trên thế giới. Chính từ những điều đó khiến ta dễ nhận thấy, chỉ riêng trong lĩnh vực giáo dục, đứng trước "đại dương thông tin" mênh mông mà người học có thể tiếp cận, nếu thiếu đi vai trò chỉ dẫn của người thầy thì người học dễ hoang mang, rơi vào tình trạng dễ lạc lối, không định được hướng đúng.

Từ hơn một thập kỷ nay, Việt Nam xác định rất rõ và đang kiên trì theo đuổi việc thực hiện mục tiêu "*dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh*". Trong hàng chuỗi những giải pháp được triển khai, những công cụ quan trọng được sử dụng để thực hiện mục tiêu nêu trên, giáo dục - đào tạo mặc nhiên có một vị trí và vai trò hết sức đặc biệt. Vai trò đó là đào tạo ra nguồn nhân lực, hay nói cách khác, là đào tạo ra những con người có đủ năng lực và phẩm chất đáp ứng được nhu cầu phát triển của đất nước trong thời kỳ mới. Điều này đặt ra yêu cầu: ngành giáo dục phải làm tốt hơn nữa công tác quản lý giáo dục, nâng chất lượng giáo dục và đào tạo lên một thang bậc mới.

### 3. GIÁO DỤC VIỆT NAM TRƯỚC NHỮNG THÁCH THỨC MANG TÍNH THỜI ĐẠI

Sau ngày 30/4/1975 lịch sử, Việt Nam được thống nhất và bắt đầu tập trung vào công cuộc tái thiết nền kinh tế - xã hội. Nhiều thử nghiệm chính sách đã được đưa ra, với những nỗ lực rất cao của cả hệ thống chính trị, nhằm đưa nước ta phát triển. Tuy nhiên, phải 11 năm sau, đến năm 1986, chúng ta mới tiếp cận và bắt đầu thực hiện những bước đi đầu tiên của công cuộc đổi mới (Đảng Cộng sản Việt Nam, 1986). Quá trình tìm tòi này kéo dài thêm 6 năm nữa, để những mục tiêu then chốt của cải cách sau đó chính thức được xác lập trong Hiến pháp 1992 của nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Từ đó đến nay, sau khoảng trên 2 thập niên, Việt Nam đã có rất nhiều thay đổi: mở rộng bang giao, đẩy mạnh thương mại với thế giới, thu hút vốn và kỹ thuật từ nước ngoài, và đạt được nhiều thành tựu quan trọng về kinh tế - xã hội, về xây dựng cơ sở kết cấu hạ tầng, về giao thông bao gồm cả đường thủy, đường không và đường bộ, về công nghệ viễn thông. Đô thị được mở rộng ở tất cả các địa phương trong cả nước. Đời sống vật chất, tinh thần cũng như nhận thức của người dân cả ở thành thị, nông thôn, miền núi, miền biển được mở mang. Xã hội Việt Nam vì thế nay đứng trước những đòi hỏi bức thiết của cuộc sống, cần tiếp tục đổi mới về nhiều mặt, trong đó có nhu cầu phải đổi mới toàn diện nền giáo dục, cải cách trong dạy và học, để theo kịp sự phát triển của thời đại, để hòa nhập vào nhịp thở của đời sống nhân loại.

Xác định yêu cầu đó, từ năm 2005, Chính phủ đã ban hành một Nghị quyết về đổi mới cơ bản và toàn diện giáo dục đại học Việt Nam giai đoạn 2006 - 2020. Nghị quyết này đặt ra những vấn đề đòi hỏi người giảng viên đại học phải nắm chắc kiến thức, có phương pháp, kỹ năng sư phạm khoa học, sáng tạo và phải luôn luôn học hỏi, trau dồi kiến thức, kinh nghiệm cũng như phương pháp dạy học mới có thể đáp ứng được yêu cầu. Giảng viên phải có khả năng giải đáp các thắc mắc của người học, cùng người học tìm ra những phương án tối ưu nhất cho quá trình học tập, định hướng cho người học lựa chọn sử dụng tài liệu, học liệu phù hợp, làm chủ giờ học, tạo ra sự linh hoạt, sinh

động trong mỗi tiết học trên giảng đường (Chính phủ, 2005).

Để có cái nhìn toàn diện về mức độ cách tân và mục tiêu mà Nghị quyết nêu trên đặt ra có phù hợp với giáo dục đại học hiện đại của thế giới hay không, chúng ta nên biết, từ gần 200 năm trước, đánh giá về vai trò của các đại học, Humboldt<sup>1</sup> từng cho rằng, đại học không phải là nơi để truyền bá kinh viện, mà là nơi để tư duy, không ngừng sáng tạo, khai phá. Đại học phải độc lập, tự chủ, là ngôi nhà của những người đi tìm chân lý, cuốn hút được tất cả nhân tài của đất nước. Sinh viên và giáo sư là những người đồng hành đầy óc khám phá trong khoa học, vì mục đích khoa học. Và đại học trở thành cái nôi của khoa học, đồng thời là cột trụ của sự phát triển.

Rõ ràng, trong hoàn cảnh hiện tại, đổi mới giáo dục đại học nói chung, trong đó có việc đổi mới phương pháp sư phạm, đổi mới tư duy giáo dục của những người thầy là việc vô cùng khó. Thông thường, đối với những giảng viên vừa ra trường hoặc giảng dạy chưa lâu thì việc tiếp thu đối với phương pháp sư phạm mới có phần dễ dàng, thuận lợi hơn. Nhưng với những giảng viên lâu năm, khi phương thức tác nghiệp truyền thống đã ăn sâu vào tư duy, nếp nghĩ và chi phối hoạt động nghề nghiệp thì sự thay đổi đòi hỏi một khoảng thời gian dài hơn, có chọn lọc và trăn trở, thậm chí cả đau đớn. Đó là điều không thể không tính đến.

Trước thực trạng giáo dục - đào tạo nước ta bộc lộ những hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, tháng 11 năm 2013, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam Khóa XI đã thông qua một Nghị quyết, ban hành *Đề án đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo Việt Nam*. Theo tinh thần Nghị quyết này, Đề án đổi mới căn bản giáo dục - đào tạo có mục tiêu: “đổi mới những vấn đề lớn, cốt lõi, cấp thiết, từ quan điểm, tư tưởng chỉ đạo đến mục tiêu, nội dung, phương pháp

<sup>1</sup> Friedrich Wilhelm Christian Karl Ferdinand Freiherr von Humboldt, 1767 - 1835) triết gia, nhà ngôn ngữ học, giáo dục học; người sáng lập Đại học Humboldt tại Berlin, kiến trúc sư của hệ thống giáo dục Vương quốc Phổ, một hệ thống giáo dục nổi tiếng được áp dụng tại Mỹ, Nhật Bản.

giáo dục - đào tạo cùng các cơ chế, chính sách, điều kiện bảo đảm việc thực hiện; đổi mới từ sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước đến đổi mới các cơ sở giáo dục - đào tạo và sự tham gia của gia đình, cộng đồng xã hội và bản thân người học; đổi mới ở tất cả các bậc học, ngành học, ở cả Trung ương và địa phương” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2013).

#### 4. XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN ĐẠI HỌC ĐÁP ỨNG YÊU CẦU ĐỔI MỚI

+ *Đưa các phương tiện, thiết bị, công nghệ hiện đại phục vụ cho việc giảng dạy ở mọi cấp học, vào trong lớp học, trong các giảng đường, ở mỗi giờ học, và các hoạt động hướng dẫn việc học tập và nghiên cứu tùy theo bậc trình độ. Xét riêng về khía cạnh xây dựng đội ngũ nhà giáo được nêu trong Đề án đổi mới giáo dục - đào tạo, nhiều chuyên gia nhận xét rằng, một đặc điểm nghề nghiệp mang tính cố hữu của người thầy giáo, chính là tính bảo thủ. Có ý kiến thậm chí cho rằng, những giáo viên càng lớn tuổi, càng có học vị cao thì càng tự tin vào trí tuệ của mình và thường cho rằng mình luôn đúng và đó là mảnh đất cho sự nảy mầm của tính bảo thủ. Điều này, một mặt có ý nghĩa rất tích cực, giúp cho người thầy có sự tự tin cần thiết trong quá trình truyền thụ kiến thức, trong việc nghiên cứu và đề xuất các ý tưởng, luận điểm khoa học. Tuy nhiên, đây lại cũng có thể là nguyên nhân tạo ra sức ỳ trong hoạt động sáng tạo, trong việc tìm kiếm và tiếp nhận những thay đổi cần thiết, tiếp nhận sự đổi mới về nhận thức và hành động, khi đứng trước những giai đoạn quyết định.*

Để hạn chế bớt “tính bảo thủ” này trong đội ngũ nhà giáo, rõ ràng, trước hết cần tạo ra những cơ sở vật chất của sự thay đổi. Công nghệ và kỹ thuật một khi được sử dụng thường xuyên mang tính bắt buộc trong hoạt động giảng dạy học tập sẽ tác động, làm thay đổi thói quen của người sử dụng, cách tiếp cận và cả cách nghĩ của họ. Bên cạnh đó, cần sử dụng vai trò kiểm soát của xã hội, coi đây là yếu tố không thể thiếu. Vì khi có sự tham gia đánh giá của xã hội, bao gồm cả sự đánh giá của sinh viên đối với giảng viên, song song với việc đánh giá của nhà trường, của tổ chức giáo dục về giảng viên thì sẽ có tác dụng thúc đẩy giảng viên suy nghĩ, chịu khó tiếp thu và tích cực

đổi mới. Và như vậy, giáo dục Việt Nam có thể bớt đi căn bệnh bảo thủ để vươn tới một tầm cao mới, hòa vào dòng chảy của những nền giáo dục tiên tiến của thế giới.

+ *Vấn đề lương của nhà giáo phải được ưu tiên, có tính đến yếu tố bảo đảm tương quan chung với các ngành, lĩnh vực khác. Thực tiễn đã chứng minh, trong đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp của nước ta có rất nhiều người có tài năng, tâm huyết với sự nghiệp. Nhưng tiếc là cho tới nay, chúng ta vẫn đang thiếu những chính sách cần thiết để nuôi dưỡng, hỗ trợ những người giỏi, tâm huyết có điều kiện phát huy, để ngày càng giỏi hơn, tâm huyết hơn, có thể làm được nhiều việc có giá trị hơn cho cộng đồng, cho sự nghiệp. Đây cũng là một vấn đề lớn, đòi hỏi phải được nhà nước, xã hội nhìn nhận và đánh giá một cách nghiêm túc, để có hướng giải quyết.*

Đề án đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo Việt Nam đã đề cập đến chế độ đặc thù cho nhà giáo, bên cạnh đó Nhà nước cũng cần có chính sách hỗ trợ giảng viên trẻ có nhà ở và được tạo điều kiện trong nghiên cứu khoa học (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2013). Tuy nhiên tới nay, các chính sách này chưa thật sự phát huy tác dụng và chưa được thực thi đầy đủ. Do đó, bên cạnh việc phải rà soát, sàng lọc lại đội ngũ, Nhà nước cần sớm hiện thực hóa việc tăng lương cho giảng viên, có các cơ chế, chính sách đãi ngộ tốt hơn cho những nhà giáo làm việc hiệu quả. Nghĩa là, giảng viên làm việc tốt hơn, hiệu quả hơn, phải được hưởng các chính sách, chế độ đãi ngộ cao hơn.

+ *Tâm và trí tuệ người thầy. Có thể nói, sẽ là vô cùng may mắn cho ai đó, trong quãng đời đi học của mình, được học những người thầy có trí tuệ uyên thâm, có tâm huyết, có những phẩm chất chân chính của nhà giáo. Chính những người thầy đó sẽ là những người truyền cho các thế hệ học trò lòng tự trọng, lòng hiếu học, ý chí tự học bền bỉ không ngừng, đam mê nghiên cứu khoa học để có thể bồi đắp được tài năng, tu dưỡng được phẩm hạnh, nhằm phụng sự đất nước, phụng sự nhân dân. Bởi, rõ ràng là, như nhiều người vẫn nói, không có phần thưởng nào có thể đủ để khơi gợi tinh thần ham học thực sự, không có hình phạt nào có thể ép người ta ham học. Mà chỉ có thể chính là*

bằng những tấm gương sáng về lòng ham học, tinh thần tự học, sự đam mê nghiên cứu khoa học của những người thầy sẽ là nguồn cảm hứng tuyệt vời và sâu sắc nhất, bền bỉ nhất trong tâm thức của học trò. Người thầy cổ vũ tâm và tuệ sẽ biết cách chọn lọc những kiến thức thực sự cần thiết, phù hợp với trình độ, khả năng tiếp thu của người học, truyền cho học trò lòng đam mê nghiên cứu, tìm tòi và tinh thần học tập suốt đời.

Theo một đánh giá của Bộ Giáo dục - Đào tạo vào tháng 8/2015, Việt Nam hiện đã có một đội ngũ giáo viên khá đông đảo được đào tạo một cách có hệ thống và tích lũy được những kỹ năng cần thiết, có thể thực hiện những bước đi trong lộ trình Đề án đổi mới căn bản toàn diện giáo dục - đào tạo. Đội ngũ này sẽ được nhân rộng cho nền giáo dục Việt Nam trong giai đoạn mới. Chúng ta cần có niềm tin rằng, sự quan tâm thích đáng của xã hội, của Đảng và Nhà nước đối với giáo dục và đội ngũ nhà giáo sẽ là đòn bẩy thúc đẩy sự thay đổi mạnh mẽ nền giáo dục nước ta trong một thập niên tới.

+ *Cần có chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao.* Hiện nay, đội ngũ giảng viên đạt tiêu chuẩn học vị, bằng cấp theo quy định của Nhà nước ngày càng cao. Tuy nhiên, để vươn lên bắt kịp những nền giáo dục tiên tiến của nhân loại, bắt kịp các trường đại học có bề dày, uy tín và thương hiệu đã được khẳng định tại những quốc gia

phát triển, bắt kịp yêu cầu đổi mới, hội nhập khu vực và quốc tế, giáo dục đại học Việt Nam cần những quyết sách mạnh mẽ hơn nữa mới có thể đạt được mục tiêu đề ra. Các trường đại học, học viện cần có các kế hoạch trung hạn và dài hạn, có các bước đi mang tính đột phá về thu hút nguồn nhân lực trình độ cao.

+ *Cử giảng viên, cán bộ quản lý đi học tập ở nước ngoài.* Các trường đại học, học viện cần điều chỉnh hợp lý các chính sách hỗ trợ có điều kiện cho người được cử đi đào tạo ở bậc học tiến sĩ, nhất là những tiến sĩ được đào tạo ở các quốc gia có nền giáo dục đại học tiên tiến. Các giải pháp này cần đủ đảm bảo trong khoảng thời gian từ 3 đến 5 năm tới, chúng ta sẽ có thêm nhiều tiến sĩ, giáo sư, phó giáo sư có đủ năng lực thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ trong giáo dục, đào tạo và nghiên cứu khoa học trong điều kiện hội nhập.

Để đạt mục tiêu, cần luôn đặt lợi ích tập thể, lợi ích xã hội, lợi ích của đất nước lên trên lợi ích cá nhân, giải quyết hài hòa các mối quan hệ nội bộ. Các chính sách ưu đãi, phúc lợi phải được thường xuyên rà soát, điều chỉnh phù hợp hoàn cảnh, đối tượng và tình hình thực tế, giúp đội ngũ giảng viên nâng cao năng lực làm việc, có khả năng đóng góp ngày càng nhiều hơn cho sự nghiệp, cho xã hội, cho sự phát triển của đất nước.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (1986), *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VI*, Nxb. Sự thật, Hà Nội.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
4. Đảng Cộng sản Việt Nam (2013), *Nghị quyết Hội nghị lần thứ 8, khóa XI NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*.
5. Chính phủ: *Nghị quyết số 14/2005/NQ-CP* ngày 02/11/2005 về *Đổi mới cơ bản và toàn diện giáo dục đại học Việt Nam, 2006 - 2020*.
6. World Bank (1997), *Báo cáo thường niên*, New York.
7. OECD (2001), *Báo cáo tại Diễn đàn kinh tế*, Paris.
8. Barack Obama (2009), *Nước Mỹ sẽ trở dậy mạnh hơn bao giờ hết*. Báo cáo tại lưỡng viện Mỹ.

Ngày nhận bài: 21/12/2015. Ngày biên tập xong: 17/01/2016. Duyệt đăng: 19/01/2016